

PHIẾU ĐĂNG KÝ THÔNG TIN XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026

Sử dụng cho thí sinh ĐKXT phương thức xét KQHT cấp THPT (học bạ)

1. Họ và tên (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in HOA có dấu):

2. Ngày sinh: / /

3. Giới tính: Nam ☐; Nữ ☐

4. SBD (dự thi TNTHPT năm 2026): 5. Số căn cước:

6. Nơi sinh (ghi tỉnh/thành phố): 7. Dân tộc:

8. Nơi cư trú:

+ Tỉnh/thành phố: + Xã/phường:

+ Số nhà/đường/khóm/ấp:

Nơi cư trú trên 18 tháng tại khu vực 1 ☐

Nơi cư trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn ☐

9. Số điện thoại: 10. Email:

11. Nơi học THPT hoặc tương đương (ghi tên trường và nơi đặt trụ sở của trường: xã (phường), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường):

+ Năm lớp 10:

+ Năm lớp 11:

+ Năm lớp 12:

Mã tỉnh	Mã trường

12. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:

13. Đối tượng ưu tiên (thuộc đối tượng nào thì khoanh tròn đối tượng đó): 01 , 02 , 03 , 04 , 05 , 06 , 07

14. Khu vực tuyển sinh (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn khu vực đó): KV1 , KV2-NT , KV2 , KV3

15. Các nguyện vọng đăng ký xét tuyển

- Ngành 1: Mã xét tuyển (mã ngành): Tổ hợp môn:

Kết quả học tập cấp THPT: ghi điểm từng môn và điểm trung bình (làm tròn 2 chữ số thập phân)

Môn \ Lớp/ học kỳ	Điểm trung bình môn lớp 12		Điểm trung bình	Ghi chú
	Học kỳ 1	Học kỳ 2		
Môn 1:				$\text{Điểm trung bình} = \frac{\text{HK1} + \text{HK2}}{2}$
Môn 2:				
Môn 3:				

- Ngành 2: Mã xét tuyển (mã ngành): Tổ hợp môn:

Kết quả học tập cấp THPT: ghi điểm từng môn và điểm trung bình (làm tròn 2 chữ số thập phân)

Môn \ Lớp/ học kỳ	Điểm trung bình môn lớp 12		Điểm trung bình	Ghi chú
	Học kỳ 1	Học kỳ 2		
Môn 1:				$\text{Điểm trung bình} = \frac{\text{HK1} + \text{HK2}}{2}$
Môn 2:				
Môn 3:				

16. Kết quả học tập (học lực) cả năm lớp 12:

17. Kết quả rèn luyện (hạnh kiểm) cả năm lớp 12: 18. Điểm xét tốt nghiệp THPT:

19. Địa chỉ gửi giấy báo khi trúng tuyển:

Những thông tin trên đây là đúng với hồ sơ học sinh THPT. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày tháng năm 2026

Họ tên và chữ ký của thí sinh